**PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 8**

**Mục tiêu:**

* Phép cộng số thập phân
* Phép trừ số thập phân
* Phép nhân số thập phân



**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

*Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

**Câu 1.** Kết quả của phép tính **34,5 + 10,04** là:

**A.** 13,49 **B.** 44,54 **C.** 143,54 **D.** 13,45

**Câu 2.** Số bị trừ là **87**, số trừ là **21,56**. Hiệu là:

**A.** 0,31 **B.** 21,31 **C.** 44,31 **D.** 65,44

**Câu 3.** Tích của **10,45** và **4** là:

**A.** 41,8 **B.** 14,45 **C.** 40,162 **D.** 44,85

**Câu 4.**

**36,95 +** …?... **= 49,1**

Số thích hợp điền vào ô trống là:

**A.** 13,85 **B.** 14,15 **C.** 15,85 **D.** 12,15

**Câu 5.**

**64,98** – **? = 34**

Số thích hợp điền vào dấu hỏi chấm (?) là:

**A.** 64,64 **B.** 64,98 **C.** 30,98 **D.** 30,64

**Câu 6.** Các số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- 3,95

+ 2,56

**4,67**

……

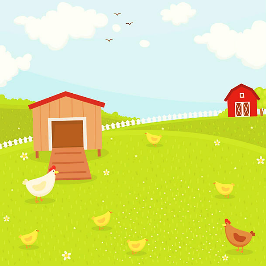
……

**A.** 7,23 và 3,28 **B.** 6,13 và 2,18

**C.** 7,13 và 3,18 **D.** 6,23 và 2,28

**Câu 7.** Chiều cao của hai bạn Tuấn, Hùng lần lượt là 1,46m; 1,5 m. Hỏi bạn Hùng cao hơn bạn Tuấn bao nhiêu mét?

**A.** 0,04 m **B.** 0,05 m **C.** 0,06 m **D.** 0,03 m

**Câu 8.** Một mảnh vườn hình vuông cạnh 5,5 m. Người ta làm hàng rào quanh mảnh vườn để thả gà. Vậy chiều dài của hàng rào đó là:

**A.** 20,5 m **B.** 22 m

**C.** 21,5 m **D.** 23 m

**PHẦN II. TỰ LUẬN**

**Bài 1.** Đặt tính rồi tính

**3,7 × 24**

**19,4 × 6**

**12,56 × 3**

**34,65 × 1,9**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ……………......  ……………......  ……………...... | ……………......  ……………......  ……………...... | ……………......  ……………......  ……………......  ……………......  ……………...... |

**16,79 × 3,7**

**23,56 × 75**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ……………......  ……………......  ……………......  ……………......  ……………...... | ……………......  ……………......  ……………......  ……………......  ……………...... | ……………......  ……………......  ……………......  ……………......  ……………...... |

**Bài 2.** Hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **a** | 36,97 | 24,78 | 10,98 | 40,64 | 1,235 |
| **b** | 16,08 | 26,35 | 9,06 | 3,09 | 0,5 |
| **a + b** | ………...... | ………...... | ………...... | ………...... | ………...... |
| **a - b** | ………...... | ………...... | ………...... | ………...... | ………...... |

**Bài 4.** Điền số thích hợp vào ô trống

a)

**12,65**

**+ 56,02**

**× 2**

b)

**5,9**

**12,65**

**- 24,5**

**× 2,5**

c)

**36,98**

**- 34,65**

**- 26**

d)

**3,56**

**× 1,5**

**× 3,9**

**Bài 5.** Tính bằng cách thuận tiện

|  |  |
| --- | --- |
| **a)** 65,25 × 0,02 × 4 × 5  ………………………………….  ………………………………….  ………………………………….  …………………………………. | **b)** 1,5 × 4,23 + 1,64 × 1,5 + 1,5 × 0,13  ………………………………….  ………………………………….  ………………………………….  …………………………………. |

**Bài 6.** Cô Hoa mua 2 kg táo hết 54 000 đồng. Cô Hà mua 3,5 kg táo cùng loại đó. Cô đưa cho người bán hàng 200 000 đồng. Hỏi người bán hàng phải trả cô Hà bao nhiêu tiền?

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Bài 7.** Điền dấu >, <, = thích hợp vào ô trống

|  |  |
| --- | --- |
| 1 m2 7 dm2 ……... 170 dm2 | 1,7 km2 ……... 17 ha |
| 5 ha 41 m2 ……... 5,004 ha | 3,7 ha ……... 3 700 000 m2 |
| 9,6 m2 + 2 m2 ……... 1 100 dm2 | 3,7 m2 + 2,9 m2 ……... 660 dm2 |

**Bài 8.** Tính bằng cách thuận tiện

|  |  |
| --- | --- |
| a) 5,858 + 5,107 + 3,142 + 0,893  ……………………………….  ……………………………….  ………………………………. | b) 1,57 + 6,43 + 2,76 + 0,24  ……………………………….  ……………………………….  ………………………………. |

**Bài 9.**

**a)** Viết các số đo **1,5 ha; 654 m2; 364 000 m2; 0,789 km2** theo thứ tự từ bé đến lớn

**b)** Viết các số đo **7,9 ha;0,00054 km2; 6,75 m2; 1,78 km2** theo thứ tự từ lớn đến bé

**Bài 10.** Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài là 14 m 4 dm. Chiều rộng bằng  chiều dài.

**a)** Tính diện tích mảnh đất đó.

**b)** Cứ 100 dm2 đất thì bác Hùng thu hoạch được 2 kg rau. Hỏi bác Hùng thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam rau?

**TIẾNG VIỆT TUẦN 8**

**I. Kiến thức trọng tâm:**

- Rèn kĩ năng đọc – hiểu văn bản.

- Luyện tập về từ đa nghĩa.

- Viết bài văn tả phong cảnh.

**II. Đọc thầm văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**MƯA PHÙN, MƯA BỤI, MƯA XUÂN**

|  |  |
| --- | --- |
| Mùa xuân đã tới.  Các bạn hãy để ý một chút. Bốn mùa có hoa nở, bốn mùa cũng có nhiều thứ mưa khác nhau. Mưa rào mùa hạ. Mưa ngâu, mưa dầm mùa thu, mùa đông. Mưa xuân, mưa phùn, mưa bụi.  Mưa xuân tới rồi. Ngoài kia đương mưa phùn. | Bài tập cuối tuần Tiếng Việt lớp 5 Tuần 8 Kết nối tri thức (có đáp án) | Đề kiểm tra cuối tuần Tiếng Việt lớp 5 |

Vòm trời âm u. Cả đến mảnh trời trên đầu tường cũng không thấy. Không phải tại sương mù ngoài hồ toả vào. Đấy là mưa bụi, hạt mưa từng làn lăng quăng, li ti đậu trên mái tóc. Phủi nhẹ một cái, rơi đâu mất. Mưa dây, mưa rợ, mưa phơi phới như rắc phấn mù mịt.

Mưa phùn đem mùa xuân đến. Mưa phùn khiến những chân mạ gieo muộn nảy xanh lá mạ. Dây khoai, cây cà chua rườm rà xanh rờn cái trảng ruộng cao. Mầm cây sau sau, cây nhuội, cây bàng hai bên đường nảy lộc, mỗi hôm trông thấy mỗi khác.

Những cây bằng lăng trơ trụi, lẻo khẻo, thiểu não như cắm cái cọc cắm. Thế mà mưa bụi đã làm cho cái đầu cành bằng lăng nhú mầm. Mưa bụi đọng lại, thành những bọng nước bọc trắng ngần như thủy tinh. Trên cành ngang, những hạt mưa thành dây chuỗi hạt trai treo lóng lánh. Ở búi cỏ dưới gốc, ô mạng nhện bám mưa bụi, như được choàng mảnh voan trắng.

Những cây bằng lăng mùa hạ ốm yếu lại nhú lộc. Vầng lộc non nẩy ra. Mưa bụi ấm áp. Cái cây được uống thuốc.

*Theo Tô Hoài*

***Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:***

**Câu 1. Những cơn mưa nhắc đến trong bài là:**

A. mưa rào.

B. mưa rào, mưa ngâu.

C. mưa bóng mây, mưa đá.

D. mưa rào, mưa ngâu, mưa dầm, mưa xuân, mưa phùn, mưa bụi.

**Câu 2. Hình ảnh nào không miêu tả mưa xuân?**

A. Lăng quăng, li ti đậu trên mái tóc.

B. Mưa rào rào như quất vào mặt người qua đường.

C. Mưa dây, mưa rợ như rắc phấn mù mịt.

D. Mưa bụi đọng lại, thành những bọng nước bọc trắng ngần như thủy tinh.

**Câu 3. Hình ảnh nào miêu tả sức sống của cây cối khi có mưa xuân?**

A. Mưa phùn đem mùa xuân đến.

B. Vòm trời âm u. Cả đến mảnh trời trên đầu tường cũng không thấy.

C. Mầm cây sau sau, cây nhuội, cây bàng hai bên đường nảy lộc, mỗi hôm trông thấy mỗi khác...

D. Không có đáp án đúng

................................

................................

................................

**III. Luyện tập.**

**Câu 1: Trong những câu nào, các từ *mắt, chân, đầu* mang nghĩa gốc, và trong những câu nào chúng mang nghĩa chuyển?**

a. Mắt:

- Đôi mắt của bé mở to…………………………….

- Quả na mở mắt………………………………..

b. Chân:

- Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân……………………….

- Bé đau chân……………………………….

c. Đầu:

- Khi viết, em đừng ngoẹo đầu……………………………..

- Nước suối đầu nguồn rất trong……………………………

**Câu 2: Các từ chỉ bộ phận cơ thể người và động vật thường là từ nhiều nghĩa. Hãy tìm một số ví dụ về sự chuyển nghĩa của những từ sau: *lưỡi, miệng, cổ, tay, lưng.***

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Câu 3: Tìm và điền tiếp các từ đồng nghĩa vào mỗi nhóm từ dưới đây và chỉ ra nghĩa chung của từng nhóm:**

1. Cắt, thái:

……………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………

1. To, lớn:

………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

c) Chăm, chăm chỉ: …………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………